

# TRIỂN KHAI ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC

• PGS.TS. LƯU XUÂN MỚI

*Học viện Quản lý giáo dục*

1. Đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở đại học cho phép sinh viên đạt được văn bằng đại học qua việc tích lũy các loại kiến thức giáo dục khác nhau, được đo bằng một đơn vị xác định căn cứ trên khối lượng lao động học tập trung bình của sinh viên gọi là tín chỉ (credit).

Mô hình đào tạo theo hệ thống tín chỉ ra đời từ cuối thế kỷ 19, bắt đầu ở Viện Đại học Harvard (Hoa Kỳ) năm 1872 đã quyết định thay thế hệ thống chương trình đào tạo theo niên chế cứng nhắc bằng hệ thống chương trình mềm dẻo cấu thành bởi các mô đun mà mỗi sinh viên có thể lựa chọn rộng rãi. Cho đến nay, mô hình này đã được phổ biến ở nhiều nước Bắc Mỹ, Châu Âu, kể cả các nước đang phát triển ở châu Á và châu Phi.

Học chế tín chỉ là biện pháp mô đun hoá kiến thức để thực hiện cá nhân hoá việc học tập trong khung cảnh một nền đại học đại chúng; là cái lõi của tổ chức đào tạo theo chương trình được cấu trúc theo mô đun đa dạng mà mỗi sinh viên có thể lựa chọn chương trình học riêng phù hợp với mục đích, khả năng và điều kiện của mình.

Việc áp dụng học chế tín chỉ để triển khai tổ chức quá trình đào tạo ở các trường đại học cho phép nâng cao chất lượng đào tạo, giảm giá thành đào tạo, tạo điều kiện để sản phẩm đào tạo thích ứng với thị trường lao động; đặc biệt trước những thách thức của giáo dục đại học Việt Nam trong thời kỳ mới – thời kỳ phát triển giáo dục đại học thích ứng với kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế thì việc tổ chức đào tạo theo học chế tín chỉ là một trong những giải pháp tích cực đổi mới giáo dục đại học nước ta.

2. Ở Việt Nam, gần hai thập niên trôi qua kể từ khi bắt đầu đổi mới giáo dục đại học, chúng ta đã áp dụng cách tổ chức đào tạo ở đại học theo học chế học phần trong đó chứa đựng một số yếu tố của học chế tín chỉ. Khi điều kiện dạy và học được cải thiện, với sự khuyến khích của Bộ Giáo dục và Đào tạo, một số trường đại học đã cải tiến và làm tăng sự mềm dẻo triệt để học chế học phần hiện có, tức là chuyển sang học chế tín chỉ như: Trường Đại học Bách khoa thành phố

Hồ Chí Minh – nơi đầu tiên thực hiện quá trình chuyển đổi này (năm học 1993 – 1994), sau đó là các trường: Đại học Đà Lạt, Cần Thơ, Thủy sản Nha Trang (năm học 1994 – 1995), một khoa của trường Đại học Xây dựng Hà Nội, Trường Đại học Dân lập Thăng Long,... Rồi những năm tiếp sau, trường nào cải tiến học chế học phần theo hướng làm cho nó mềm dẻo gần như học chế tín chỉ thì sẽ được quy ước gọi là đã áp dụng học chế tín chỉ. Cho đến nay, có khoảng 10 trường đại học công lập và dân lập ở nước ta có thể xem như đã áp dụng học chế tín chỉ với các sắc thái và mức độ khác nhau.

Qua việc triển khai đào tạo theo học chế tín chỉ ở một số trường đại học nước ta cho thấy học chế này mang lại nhiều lợi ích trong công tác giáo dục và đào tạo ở trường đại học như: làm cho sinh viên chủ động hơn trong học tập, tạo ra tác phong công nghiệp đối với mọi hoạt động của giảng viên, sinh viên; đảm bảo cho mọi hoạt động của nhà trường được khớp nối đúng thời gian và địa điểm, thuận lợi hơn cho việc hỗ trợ sinh viên thuộc diện chính sách hoặc học yếu phải kéo dài thời gian học tập so với kiểu học theo niên chế.

Tuy nhiên, việc triển khai học chế tín chỉ còn gặp một số khó khăn, sinh viên mới vào đại học còn ngỡ ngàng về mọi mặt, với học tập theo học chế tín chỉ, phải mất một thời gian để làm quen; giảng viên không đủ thời gian để đầu tư vào việc cải tiến phương pháp dạy học và các hoạt động khác mà học chế tín chỉ yêu cầu, vì tình trạng quá tải của giảng dạy hiện nay ở tất cả các trường đại học; mức độ tự do của giảng viên giảm nhiều vì họ luôn phải gắn với các giờ học và lớp học phân bố trong suốt cả học kỳ, rất khó bố trí thời gian cho các hoạt động khác ngoài trường; điều kiện, phương pháp dạy và học còn nhiều hạn chế...

3. Gần đây, Nhà nước mới đưa ra chủ trương nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang học chế tín chỉ trong toàn bộ hệ thống giáo dục đại học. Nghị quyết về "Đổi mới cơ bản và toàn diện

giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006 – 2020” số 14/2005/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 02/11/2005 có nêu rõ: “Xây dựng và thực hiện lộ trình chuyển sang chế độ đào tạo theo hệ thống tín chỉ, tạo điều kiện thuận lợi để người học tích lũy kiến thức, chuyển đổi ngành nghề, liên thông, chuyển tiếp tới các cấp học tiếp theo ở trong nước và ở nước ngoài”.

Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007. Đó là cơ sở pháp lí cho việc chuyển sang chế độ đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Việc chuyển đổi sang học chế tín chỉ có nghĩa là cải tiến học chế học phần, tăng cường các biện pháp tích cực tạo nên sự mềm dẻo và cơ động của nó luôn hướng vào sinh viên để: tăng cường tính chủ động và khả năng cơ động, linh hoạt của sinh viên, đảm bảo liên thông dễ dàng trong học tập và tạo ra sản phẩm thích ứng cao với thị trường sức lao động trong nước; đồng thời làm cho hệ thống giáo dục đại học nước ta hội nhập quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hoá.

Điều kiện để đảm bảo triển khai đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở các trường đại học nước ta là:

- Phát triển và hiện đại hoá chương trình đào tạo, bao gồm việc đổi mới mục tiêu, nội dung đào tạo, phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của sinh viên.
- Xây dựng các kiểu học phần trong chương trình đào tạo theo tinh thần hệ thống tín chỉ thích hợp với trình độ nhận thức của sinh viên.
- Xây dựng và công bố niên lịch giảng dạy hàng năm, triển khai nghiêm túc lịch trình giảng dạy.
- Quản lí đào tạo thống nhất, tiến tới tin học hoá và mạng hoá quản lí quá trình đào tạo ở trường đại học.
- Thay đổi phương thức quản lí sinh viên (loại lớp học thích hợp với học phần, có cố vấn học tập).
- Thu học phí theo khối lượng tín chỉ đăng kí.
- Thực hiện một giảng viên có thể giảng dạy nhiều học phần, một học phần được bố trí nhiều giảng viên giảng dạy.
- Có đủ tài liệu tham khảo.

4. Để triển khai việc chuyển đổi sang đào tạo theo hệ thống tín chỉ, các trường đại học cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

4.1. Rà soát lại hoặc tổ chức xây dựng lại chương trình đào tạo các ngành học; thiết kế lại các học phần (bắt buộc, tự chọn theo hướng dẫn, tự chọn tùy ý) theo tinh thần hệ thống tín chỉ và kiến thức phải cập nhật, hiện đại trên cơ sở tham khảo chương trình mẫu của một số học phần thuộc lĩnh vực giáo dục đại cương do Bộ Giáo dục và Đào tạo điều phối xây dựng nhằm tăng mức độ thống nhất, tạo cơ hội để chuyển tiếp tín chỉ.

4.2. Các trường đại học có thể liên kết với các cơ sở giáo dục đại học trong và ngoài nước trong việc xây dựng hệ thống tài liệu học tập bằng cách: qua mạng liên kết thư viện, thông qua các tài liệu liên quan đến học phần đã có trong các trường đại học; tổ chức liên kết các trường đại học để khai thác các nguồn tư liệu mở trên mạng; phối hợp biên soạn các tài liệu phục vụ các học phần không đủ tài liệu...

4.3. Ổn định và công khai hoá nội dung chương trình đào tạo của tất cả các ngành học trong trường đại học bằng một niên lịch giảng dạy và tổ chức thực hiện nghiêm túc thời khoá biểu và lịch trình giảng dạy thành nền nếp và thói quen tốt trong trường.

4.4. Thực hiện đổi mới mục tiêu, nội dung đào tạo, phương pháp dạy học và phương pháp đánh giá trong trường đại học. Đặc biệt phải thay đổi căn bản phương thức dạy học: tập thói quen tôn trọng thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc lịch trình giảng dạy; một giảng viên dạy nhiều học phần, một học phần nhiều giảng viên có thể dạy được; phải thông thạo sử dụng các phương pháp sư phạm tích cực; thực hiện chế độ đánh giá kết quả học tập thường xuyên thay vì đánh giá kết thúc một lần.

4.5. Phải thay đổi cách tổ chức và quản lí quá trình đào tạo: Lớp học được tổ chức theo học phần mà sinh viên đã đăng kí học vào đầu mỗi học kì; phòng đào tạo của trường quản lí thống nhất thời khóa biểu và hệ thống các phòng học, không phân cấp cho khoa như trước đây.

4.6. Phải thay đổi phương thức quản lí sinh viên: lớp học được tổ chức thành lớp học phần, có các cố vấn học tập, hoạt động của tổ chức Đảng, đoàn thể và sinh hoạt tập thể của sinh viên cũng phải thay đổi theo cho thích hợp; học phí được tính đối với mỗi học kì và thu học phí theo số tín chỉ mà sinh viên đăng kí học.

(Xem tiếp trang 54)